

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH TÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 198/2020/HS-ST

Ngày 18-9-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Văn Ái;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Tố Nữ và ông Lê Văn Khanh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Chiêm Tiền Quý Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Quang Minh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 227/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 264/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Lò Văn V, sinh năm 1997, tại tỉnh Đ B. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã A N, huyện M A, tỉnh Đ B; nơi ở: Không ổn định; nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: V Nam; con ông Lò Văn X (chết) và bà Tòng Thị U; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giam ngày 04-7-2020 “có mặt”.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1985. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu vực H K, phường N H, thị xã A N, tỉnh B Đ; nơi đăng ký tạm trú: Nhà số 42/9/1, Đường C, Khu phố 13, phường B H H, quận B T, Thành phố Hồ Chí Minh “có mặt”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn V là người làm công may quần áo cho anh Nguyễn Văn Q tại nhà số 42/9/1, Đường C, Khu phố 13, phường B H H, quận B T. Để chuẩn bị chỗ làm việc nên vào khoảng 07 giờ 20 phút ngày 09/3/2020, anh Cao Văn H dẫn chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Airblade, màu đen, biển số 77F1-283.30 của anh Q ra để trước nhà rồi khóa cổ xe lại, đem chìa khóa vào để trên bàn máy may và đi công việc. Thấy vậy, V nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe này để bán lấy tiền tiêu xài. Khi đó, V đến lấy chìa khóa mở công tắc xe lên nổ máy điều khiển chạy tẩu thoát đến khu vực giao lộ giữa Đường N với đường Nguyễn Thị T,

thuộc phường B H H B, quận B T bán xe cho người thanh niên (không rõ lai lịch) được 4.500.000 đồng và đã tiêu xài hết. Sau khi phát hiện chiếc xe bị mất, anh Q xem lại camera ghi hình thì xác định được V là người lấy chiếc xe của anh nên quyết tâm đi tìm. Đến lúc khoảng 11 giờ ngày 03/7/2020, anh Q phát hiện được V tại xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh nên bắt giữ V giao cho Công an xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh giải quyết. Sau khi tiếp nhận sự việc, Công an xã Vĩnh Lộc B đã chuyển cho Công an phường Bình Hưng Hòa giải quyết tiếp rồi sau đó chuyển cho Cơ quan điều tra thụ lý theo thẩm quyền và tại đây V khai nhận toàn bộ hành vi như vừa đã nêu.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lò Văn V đã khai nhận, bị cáo là người làm công cho Anh Nguyễn Văn Q và trong lúc đang cần có tiền tiêu xài nên khi nhìn thấy chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Airblade, màu đen, biển số 77F1-283.30 của anh Q để trước nhà, còn chìa khóa xe để trên bàn máy may và không ai trông coi nên bị cáo liền đến lấy chìa khóa xe ra mở công tắc xe của anh Q lên rồi nổ máy chạy đến bán chiếc xe này cho người thanh niên (không rõ lai lịch) được 4.500.000 đồng và đã tiêu xài hết rồi nhưng sau đó bị anh Q phát hiện bắt giữ nên nay bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Đồng thời thống nhất về tài sản đã chiếm đoạt của anh Q có giá trị là 15.000.000 đồng và đồng ý bồi thường thiệt hại cho anh Q về chiếc xe đã bị mất bằng với số tiền này.

Bị hại Anh Nguyễn Văn Q thừa nhận lời khai trên của bị cáo là hoàn toàn đúng. Do bị cáo đã chiếm đoạt chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Airblade, màu đen, biển số 77F1-283.30 của anh đem bán cho người khác, không thu hồi được nên nay anh yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh số tiền 15.000.000 đồng, ngay sau khi án hiệu lực pháp luật và xét xử bị cáo với mức án thật nghiêm.

Bản cáo trạng số 224/CT-VKS ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lò Văn V ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về “Tội trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã nêu: Bị cáo Lò Văn V đã có hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản của Anh Nguyễn Văn Q, tội phạm đã hoàn thành và tài sản có giá trị là 15.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử lý bị cáo bằng một mức án thật nghiêm. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về “Tội trộm cắp tài sản”. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho anh Q số tiền 15.000.000 đồng; còn về phần vật chứng là chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại

Airblade, màu đen, biển số 77F1-283.30 của anh Q, do không thu hồi được nên không có ý kiến.

Bị cáo không tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo Lò Văn V tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 09/3/2020, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản là chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Airblade, màu đen, biển số 77F1-283.30 của Anh Nguyễn Văn Q để tại trước tại nhà số 42/9/1, Đường Số 9, Khu phố 13, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân. Theo Bản kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thì chiếc xe này có giá trị là 15.000.000 đồng. Do đó, bị cáo đã phạm “Tội trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại, hình ảnh trích xuất từ camera, định giá tài sản...nên đã đủ chứng cứ buộc tội bị cáo và lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận. Riêng đối với người thanh niên mua xe của bị cáo, do không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra còn đang tiếp tục truy xét cho đến khi nào phát hiện được sẽ xử lý sau.

[3] Xét bị cáo đã có hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác là trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo tuy ít nghiêm trọng nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân nên cần phải áp dụng một mức án thật nghiêm đối với bị cáo thì mới có đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo làm nghề tự do và không có điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Xét tại phiên tòa hôm nay, bị hại Anh Nguyễn Văn Q yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại cho anh số tiền 15.000.000 đồng, ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật, được bị cáo đồng ý là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[5] Về vật chứng: Chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Airblade, màu đen, biển số 77F1-283.30 của Anh Nguyễn Văn Q, do không thu hồi được nên không xét.

[6] Bị cáo Lò Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn V phạm “Tội trộm cắp tài sản”.
  - Về điều luật áp dụng và phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; phạt bị cáo Lò Văn V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04-7-2020.
  - Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; các điều 585, 586, 589 và 357 Bộ luật Dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Lò Văn V bồi thường thiệt hại cho Anh Nguyễn Văn Q số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng, ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.
- Kể từ ngày Anh Nguyễn Văn Q có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Lò Văn V chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu thêm cho anh Q tiền lãi theo mức lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền được quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.
- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Lò Văn V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.
  - Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lò Văn V và bị hại Anh Nguyễn Văn Q có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

(Đã giải thích quy định về quyền yêu cầu thi hành dân sự cho bị cáo và Anh Nguyễn Văn Q)

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ –Văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Huỳnh Văn Ái**